CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH NGHỆ THUẬT HỌC

Thông tin chung

Tên ngành đào tạo

- Tiếng Việt: **Nghệ thuật học**
- Tiếng Anh: **Art Studies**

Mã ngành đào tạo: **7210213**

Trình độ đào tạo: Đại học

Loại hình đào tạo: Chính quy tập trung

Thời gian đào tạo: 4 năm

Tên văn bằng sau khi tốt nghiệp:

- Tên tiếng Việt: **Cử nhân khoa học Nghệ thuật**
- Tên tiếng Anh: **Bachelor of Arts in Art Studies**

Nơi đào tạo: Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn – ĐHQG TP.HCM

Điều kiện tốt nghiệp

Sinh viên tích lũy tối thiểu 125 tín chỉ theo cơ cấu của các khối kiến thức giáo dục Đại cương và giáo dục Chuyên nghiệp theo nội dung chương trình đào tạo.

Có chứng chỉ Ngoại ngữ (theo quy định), Tin học, Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng và Sinh hoạt định hướng đầu khóa theo quy định của Nhà trường.

Sinh viên phải nghiêm túc chấp hành các quy định của pháp luật và Quy chế đào tạo của Nhà trường, hoàn thành các nghĩa vụ khác trong quá trình học tập.

Học kỳ	**Mã MH**	**Tên môn học**		**Loại MH (bắt buộc/ tự chọn)**	**Tín chỉ**			**Số tiết**	**Ghi chú**
		Tiếng Việt	**Tiếng Anh(*)**		**Tổng cộng**	**Lí thuyết**	**Thực hành**		
I 18BB 2TC	DAI001	Triết học Mác–Lênin	Marxist-Leninist Philosophy	BB	3	3	0	45	
	DAI004	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	History of the Communist Party of Vietnam	BB	2	2	0	30	
	DAI013	Dẫn luận ngôn ngữ học	Introduction to Linguistics	BB	2	2	0	30	
	DAI018	Hán văn cơ bản	Basic Chinese	BB	3	3	0	45	
	DAI025	Mỹ học đại cương	General Aesthetics	BB	2	2	0	30	

	DAI012	Cơ sở văn hoá Việt Nam	Fundamentals of Vietnamese Culture	BB	2	2	0	30	
	DAI005	Thống kê cho khoa học xã hội	Statistics for Social Sciences	TC	2	2	0	30	
	DAI020	Logic học đại cương	Introduction to Logic	TC	2	1	1	45	
	DAI023	Nhân học đại cương	Introduction to Anthropology	TC	2	2	0	30	
	DAI033	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Research Methodology	TC	2	1	1	45	
	Mã	Nghệ thuật học: Nhập môn và Định hướng	Art Studies: Introduction and Orientation	BB	2	2	0	30	
	Mã	Tư duy phản biện	Critical Thinking	BB	2	2	0	30	
II 17BB 2TC	DAI002	Kinh tế chính trị Mác–Lênin	Marxist-Leninist Political Economy	BB	2	2	0	30	
	DAI003	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Scientific Socialism	BB	2	2	0	30	
	DAI019	Chữ Nôm	Nom Script	BB	2	2	0	30	
	Mã	Tâm lý học sáng tạo nghệ thuật	Psychology of Artistic Creativity	BB	2	2	0	30	
	Mã	Tư duy sáng tạo và tư duy thiết kế	Creative Thinking and Design Thinking	BB	3	3	0	45	
	Mã	Việt ngữ học	Vietnamese Linguistics	BB	3	2	1	60	
	Mã	Tổng quan văn học Việt Nam	Overview of Vietnamese Literature	BB	3	3	0	45	
	DAI006	Môi trường và phát triển	Environment and Development	TC	2	2	0	30	
	DAI021	Xã hội học đại cương	Introduction to Sociology	TC	2	2	0	30	
	DAI016	Lịch sử văn minh thế giới	History of World Civilization	TC	3	3	0	45	
	DAI022	Tâm lý học đại cương	General Psychology	TC	2	2	0	30	
III 14BB 2TC	DAI024	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Ho Chi Minh Thought	BB	2	2	0	30	
	DAI024	Pháp luật đại cương	General Law	BB	2	1	1	45	
	DAI029	Tôn giáo học đại cương	Introduction to Religious Studies	TC	2	2	0	30	
	DAI028	Chính trị học đại cương	Introduction to Politics	TC	2	2	0	30	

	DAI017	Tiến trình lịch sử Việt Nam	Process of Vietnamese history	TC	3	3	0	45	
	Mã	Tổng quan văn học thế giới	Overview of World Literature	BB	3	3	0	45	
	Mã	Tổng quan lý thuyết và phê bình nghệ thuật	Overview of Art Theory and Criticism	BB	3	3	0	45	
	Mã	Phương pháp luận nghiên cứu nghệ thuật	Methodology in Art Research	BB	2	2	0	30	
	Mã	Ứng dụng công nghệ thông tin trong nghệ thuật	Applied Information Technology in Art	BB	2	2	0	30	
IV 17BB 20TC (SV Chọn tối đa 8 tín chỉ TC)	Mã	Lịch sử nghệ thuật Âu - Mỹ	History of Western Art	BB	4	4	0	60	
	Mã	Lịch sử nghệ thuật Châu Á	History of Asian Art	BB	4	4	0	60	
	Mã	Nhập môn nghiên cứu trình diễn	Introduction to Performance Studies	BB	3	3	0	45	
	VAN076.2	Lịch sử điện ảnh thế giới	History of World Cinema	BB	3	2	1	60	
	VAN077.1	Lịch sử điện ảnh Việt Nam	History of Vietnamese Cinema	BB	3	3	0	45	
	Mã	Các chủ đề nghệ thuật đương đại	Themes in Contemporary Art	TC	3	3	0	45	
	Mã	Nghệ thuật và tôn giáo	Art and Religion	TC	3	3	0	45	
	Mã	Nhập môn giám tuyển nghệ thuật	Introduction to Art Curating	TC	3	3	0	45	
	Mã	Nghệ thuật và kinh tế	Art and Economics	TC	3	3	0	45	
	VAN099	Nghiệp vụ diễn viên	Film Acting	TC	2	2	0	30	
	VAN084	Nghiệp vụ đạo diễn	Film Directing	TC	2	2	0	30	
	VAN033	Thưởng thức và sáng tác thơ	Appreciating and Writing Poetry	TC	2	2	0	30	
	VAN105	Thưởng thức và sáng tác kí văn học	Reception and Memoir Writing	TC	2	2	0	30	
V 14BB 20TC		Biên kịch phim truyện	Screenwriting	BB	5	5	0	75	

(SV Chọn tối đa 8 tín chỉ TC)	VAN078	Phân tích tác phẩm phim	Film Analysing	BB	3	3	0	45	
	VAN122	Biên kịch phim ngắn	Short–films Scriptwriting	BB	2	2	0	30	
		Lịch sử nghệ thuật Việt Nam	History of Vietnamese Art	BB	4	4	0	60	
	Mã	Nghệ thuật video	Video Art	TC	2	2	0	30	
	Mã	Đại cương âm nhạc Việt Nam	Overview of Vietnamese Music	TC	3	2	1	60	
	Mã	Kĩ năng sáng tạo nội dung	Creative Content Skills	TC	3	3	0	45	
	Mã	Kĩ năng kể chuyện dữ liệu	Data Storytelling Skills	TC	2	2	0	30	
	VAN085	Nghiệp vụ ghi hình và dựng hình	Film Cinematography and Editing	TC	3	2	1	60	
		Quy trình công nghệ sản xuất phim	Film Production	TC	3	3	0	45	
	VAN075	Kịch bản truyền thông	Media Scriptwriting	TC	2	2	0	30	
	VAN034	Thưởng thức và sáng tác truyện ngắn, tiểu thuyết	Short Stories and Novel Appreciation and Composition	TC	2	2	0	30	
VI 6 BB 15TC (SV Chọn tối đa 13 tín chỉ TC)	VAN086	Phân tích tác phẩm nghệ thuật tạo hình	Analysis of Fine Art	BB	2	2	0	30	
		Phân tích tác phẩm văn học	Analysis of Literary Works	BB	2	2	0	30	
	Mã	Phân tích tác phẩm sân khấu	Analysis of Theatrical Works	BB	2	2	0	30	
	Mã	Nghệ thuật thư pháp Việt Nam	Vietnamese Calligraphy Art	TC	2	2	0	30	
	Mã	Văn hoá truyền thống trong ngành công nghiệp sáng tạo	Traditional Culture in the Creative Industry	TC	3	3	0	45	

	Mã	Nghệ thuật sắp đặt	Installation Art	TC	2	2	0	30	
	VAN093.1	Biên kịch phim tài liệu	Documentary Film Screenwriting	TC	2	2	0	30	
	VAN095.1	Biên kịch phim truyền hình	TV series Screenwriting	TC	2	1	1	45	
	VAN097.1	Biên kịch tiểu phẩm truyền hình	TV–theatre Screenwriting	TC	2	2	0	30	
VII 5BB 14TC (SV Chọn tối đa 13 tín chỉ TC)		Thực tập hướng nghiệp	Intership	BB	5	5	0	75	
		Văn hoá dân gian và thực hành thiết kế	Folk Culture and Design Practice	TC	3	3	0	45	
		Hiện đại và hậu hiện đại trong thiết kế	Modern and Postmodern in Design	TC	2	2	0	30	
	VAN083.1	Biên kịch quảng cáo và MV ca nhạc	Advertising and MV Screenwriting	TC	2	2	0	30	
	VAN102.1	Kịch bản các chương trình truyền hình	TV–program Screenwriting	TC	2	2	0	30	
	VAN101	Đại cương về quảng cáo	Introdution to Advertising	TC	2	2	0	30	
		Sản xuất chương trình truyền hình	Broadcast Programmes Production	TC	3	3	0	45	
VIII 8BB 10TC (SV Chọn tối đa 13 tín chỉ TC)	Mã	Đồ án tốt nghiệp	Graduation Project	BB	8	8	0	120	
	VAN114	Kĩ năng viết phê bình văn học	Literary Criticism	TC	2	2	0	30	
	VAN108	Thực hành viết phê bình sân khấu	Drama Criticism	TC	2	2	0	30	
	VAN107.1	Thực hành viết phê bình điện ảnh	Practice in Writing Film Criticism	TC	2	2	0	30	
	VAN110.1	Biên kịch sân khấu	Playwright	TC	2	2	0	30	
	VAN100	Biên tập văn học	Literary Editing	TC	2	2	0	30	
	Tổng				**125**				